

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ KINH MÔN

Số: 1079/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kinh Môn, ngày 11 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố, công khai số liệu  
thu – chi ngân sách nhà nước quý III năm 2024

### ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/06/2015;

Căn cứ Nghị định số: 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 343/2016/NĐ-CP ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

Căn cứ Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước và giao kế hoạch đầu tư công năm 2024.

Theo đề nghị của Phòng Tài chính – Kế hoạch thị xã tại Tờ trình số 98/TTr-TCKH ngày 10/10/2024,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố, công khai số liệu thu – chi ngân sách nhà nước quý III năm 2024.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND thị xã, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc nhà nước Kinh Môn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT Thị ủy;
- TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- Cơ quan, đoàn thể thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.



Bùi Xuân Lộc

**CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH THỊ XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

(Kèm theo quyết định số: 1039/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 của UBND thị xã Kinh Môn)

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	NỘI DUNG	Dự toán năm 2024	Ước thiện quý III (9 tháng năm 2024)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2024	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	710.143	1.240.304	175%	100%
I	<b>Thu cân đối NSNN</b>	262.067	247.079	94%	52%
1	Thu nội địa	262.067	247.079	94%	52%
2	Thu viện trợ				
II	<b>Thu chuyển giao ngân sách</b>	448.076	751.615	168%	172%
1	Thu bổ sung cân đối	408.885	523.311	128%	135%
2	Thu bổ sung có mục tiêu	39.191	228.304		464%
III	<b>Thu chuyển nguồn</b>		236.238		73%
IV	Thu kết dư		5.372		
V	Các khoản thu khác				
B	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	710.143	773.751	109%	121%
I	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	710.143	665.192	94%	126%
1	Chi đầu tư phát triển	102.151	112.935	111%	125%
2	Chi thường xuyên	594.573	552.257	93%	126%
3	Dự phòng ngân sách	13.419			
4	Chi quản lý qua ngân sách				
II	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu NS cấp dưới</b>		108.559		98%



**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH CẤP THỊ XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

(Kèm theo quyết định số: 1079 /QĐ-UBND ngày 11/10/2024 của UBND thị xã Kinh Môn)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện quý III (9 tháng, năm 2024)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2024	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>710.143</b>	<b>1.240.304</b>	<b>175%</b>	<b>100%</b>
I	<b>Thu nội địa</b>	<b>262.067</b>	<b>247.079</b>	<b>94%</b>	<b>53%</b>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	1.240	1.258		
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	85.868	118.186	138%	54%
4	Thuế thu thập cá nhân	7.464	13.189	177%	40%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	32.210	28.626	89%	75%
7	Thu phí, lệ phí	18.100	18.687	103%	139%
8	Các khoản thu về nhà, đất	112.560	47.441	42%	60%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	2.946	3.369	114%	49%



STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện quý III (9 tháng, năm 2024)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2024	Cùng kỳ năm trước
-	Thu tiền sử dụng đất	82.500	28.829	35%	61%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	27.114	15.243	56%	62%
-	Tiền chi thuê và tiền bán bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	3.600	9.909	275%	424%
11	Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	1.025	1.596	156%	
12	Thu tại xã (Thu hoa lợi công sản)		6.425		
13	Thu huy động đóng góp		1.762		
14	Thu hồi các khoản chi năm trước				
<b>II</b>	<b>Thu chuyển giao ngân sách</b>	<b>448.076</b>	<b>751.615</b>		<b>172%</b>
1	Thu bổ sung cân đối	408.885	523.311		
2	Thu bổ sung có mục tiêu	39.191	228.304		
<b>III</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>		<b>236.238</b>		
<b>IV</b>	<b>Thu kết dư</b>		<b>5.372</b>		

**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH CẤP THỊ XÃ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2024**

(Kèm theo quyết định số: 1079 /QĐ-UBND ngày 10/10/2024 của UBND thị xã Kinh Môn)

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	NỘI DUNG	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện quý III (9 tháng năm 2024)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2024	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	710.143	773.751	109%	121%
A	<b>CHI CÁN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	710.143	773.751	109%	121%
I	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	102.151	112.935	111%	125%
1	Chi đầu tư cho các dự án	102.151	112.935	111%	125%
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	<b>Chi thường xuyên</b>	594.573	552.257	93%	126%
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	409.430	329.685	81%	124%
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	444	247		
4	Chi văn hóa thông tin				
5	Chi phát thanh, truyền hình	1.988	1.741	88%	125%
6	Chi thể dục thể thao	2.815	6.844	243%	192%
7	Chi bảo vệ môi trường				
8	Chi hoạt động kinh tế	75.788	17.032	22%	128%



ST T	NỘI DUNG	Dự toán năm 2024	Ước thực hiện quý III (9 tháng năm 2024)	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm 2024	Cùng kỳ năm trước
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	38.274	118.973	311%	130%
10	Chi đảm bảo xã hội	57.898	62.273	108%	132%
11	An ninh	2.444	4.586	188%	135%
12	Quốc phòng	5.136	8.310	162%	96%
13	Chi khác NS	356	2.566	721%	283%
III	Chi bổ sung NS cấp dưới		108.559		98%
V	Chi chuyển nguồn				
VI	Dự phòng ngân sách	13.419		-	